



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

Cơ bản

eu

tôi

ti

bạn

el

anh ấy

ela

cô ấy

iso

nó

nós

chúng tôi / chúng ta

vós

các bạn

eles

họ

que

cái gì

quen

ai

onde

ở đâu

por que

tại sao

como

làm sao

cal

cái nào

cando

lúc nào

entón

sau đó

se

nếu

realmente

thật sự

pero

nhưng

porque

bởi vì

non

không

isto

này

ese

đó

todo

tất cả

ou

hoặc

e

và

aquí

đây

alí

đó

esquerda

trái

dereita

phải

agora

bây giờ

tarde

buổi chiều

mañá

9:00-11:00

buổi sáng

noite

ban đêm

madrugada

buổi sáng

tardiña

buổi tối

mediodía

medianoite

hora

buổi trưa

nửa đêm

giờ

minuto

segundo
tempo

día

phút

giây

ngày

semana

mes

ano

tuần

tháng

năm

onte

hoxe

mañá
crás

hôm qua

hôm nay

ngày mai

luns

martes

mércores

thứ hai

thứ ba

thứ tư

xoves

venres

sábado

thứ năm

thứ sáu

thứ bảy

domingo

muller
xeral

home
xeral

chủ nhật

đàn bà

đàn ông

amor

mozo
persoa

moza

tình yêu

bạn trai

bạn gái

amigo

bạn

beixo

hôn

sexo

tình dục

nenô

trẻ em

rapaza

con gái

rapaz

con trai

mamá

mẹ

papá

ba

nai

má

pai

cha

pais

cha mẹ

fillo

con trai

filha

con gái

irmá pequena

em gái

irmán pequeño

em trai

irmá maior

chị gái

irmán maior

anh trai

home

voda

chồng

muller

voda

vợ

cada

mỗi / mọi

sempre

luôn luôn

en realidade

thực ra

de novo

lần nữa

xa

đã

menos

ít hơn

a maioria

phần lớn

máis

nhiều hơn

ningún

không có

moito

rất

fóra

ở ngoài

dentro

ở trong

lonxe

xa

próximo

gần

debaixo

bên dưới

enriba

bên trên

ao lado

bên cạnh

adiante

phía trước

atrás

phía sau

todos

mọi người

xuntos

cùng nhau

outros

khác

primavera

mùa xuân

verán

mùa hè

outono

mùa thu

inverno

mùa đông

xaneiro

tháng một

febreiro

tháng hai

marzo

tháng ba

abril

tháng tư

maio

tháng năm

xuño

tháng sáu

xullo

tháng bảy

agosto

tháng tám

setembro

tháng chín

outubro

tháng mười

novembro

tháng mười một

decembro

tháng mười hai

norte

bắc

leste

đông

sur

nam

oeste

tây

a miúdo

thường xuyên

imediatamente

ngay lập tức

de súpeto

đột ngột

aínda que

mặc dù

Số

cero

0

un

1

dous

2

tres

3

catro

4

cinco

5

seis

6

sete

7

oito

8

nove

9

dez

10

once

11

doce

12

trece

13

catorce

14

quince

15

dezaseis

16

dezasete

17

dezoito

18

dezanove

19

vinte

20

vinte e un

21

vinte e dous

22

vinte e seis

26

trinta

30

trinta e un

31

trinta e tres

33

trinta e sete

37

corenta

40

corenta e un

41

corenta e catro

44

corenta e oito

48

cincuenta

50

cincuenta e un

51

cincuenta e cinco

55

cincuenta e nove

59

sesenta

60

sesenta e un

61

sesenta e dous

62

sesenta e seis

66

setenta

70

setenta e un

71

setenta e tres

73

setenta e sete

77

oitenta

80

oitenta e un

81

oitenta e catro

84

oitenta e oito

88

noventa

90

noventa e un

91

noventa e cinco

95

noventa e nove

99

cen

100

cento un

101

cento cinco

105

cento dez

110

cento cincuenta e un

151

douscentos

200

douscentos dous

202

douscentos seis

206

douscentos vinte

220

douscentos sesenta e dous

262

trescentos

300

trescentos tres

303

trescentos sete

307

trescentos trinta

330

trescentos setenta e tres

373

catrocentos

400

catrocentos catro

404

catrocentos oito

408

catrocentos corenta

440

catrocentos oitenta e catro

484

cincocentos

500

cincocentos cinco

505

cincocentos nove

509

cincocentos cincuenta

550

cincocentos noventa e cinco

595

seiscentos

600

seiscentos un

601

seiscentos seis

606

seiscentos dezaseis

616

seiscentos sesenta

660

setecentos

700

setecentos dous

702

setecentos sete

707

setecentos vinte e sete

727

setecentos setenta

770

oitocentos

800

oitocentos tres

803

oitocentos oito

808

oitocentos trinta e oito

838

oitocentos oitenta

880

novecentos

900

novecentos catro

904

novecentos nove

909

novecentos corenta e nove

949

novecentos noventa

990

mil

1000

mil un

1001

mil doce

1012

mil douscentos trinta e catro

1234

dous mil

2000

dous mil dous

2002

dous mil vinte e tres

2023

dous mil trescentos corenta
e cinco

2345

tres mil

3000

tres mil tres

3003

catro mil

4000

catro mil corenta e cinco

4045

cinco mil

5000

cinco mil seiscientos setenta
e oito

5678

seis mil

6000

sete mil

7000

sete mil oitocentos noventa

7890

oito mil

8000

oito mil novecentos un

8901

nove mil

9000

nove mil noventa

9090

dez mil

10.000

dez mil un

10.001

vinte mil vinte

20.020

trinta mil trescentos

30.300

corenta e catro mil

44.000

cen mil

100.000

cincocentos mil

500.000

un millón

1.000.000

seis millóns

6.000.000

dez millóns

10.000.000

setenta millóns

70.000.000

cen millóns

100.000.000

oitocentos millóns

800.000.000

mil millóns

1.000.000.000

nove mil millóns

9.000.000.000

dez mil millóns

10.000.000.000

vinte mil millóns

20.000.000.000

cen mil millóns

100.000.000.000

trescentos mil millóns

300.000.000.000

un billón

1.000.000.000.000

Động từ

coñecer

biết

pensar

nghĩ

vir

đến

poñer

đặt

coller

lấy

atopar

tìm

escoitar

nghe

traballar

làm việc

falar

nói chuyện

dar

cho

gustar

thích

axudar

giúp đỡ

amar

yêu

chamar

gọi

esperar

chờ đợi

erguer

đứng

sentar

ngồi

cerrar

đóng

abrir
porta

mở

perder

thua

gañar
deporte

thắng

morrer

chết

vivir

sống

acender

bật

apagar

tắt

matar

giết

mancar

làm bị thương

tocar

chạm

ver

xem

beber

uống

comer

ăn

camionar

đi bộ

encontrar

gặp

apostar
deporte

đặt cược

bicar

hôn

seguir

đi theo

casar

cưới

responder

trả lời

preguntar

hỏi

tirar

kéo

empurrar

đẩy

premer

ấn

golpear

đánh

atrapar

bắt

loitar

chiến đấu

lanzar

ném

correr
verbo

chạy

ler

đọc

escribir

viết

amañar

sửa chữa

contar

đếm

cortar

cắt

vender

bán

comprar

mua

pagar

trả

estudar

học

soñar

mơ

durmir

ngủ

xogar

chơi

celebrar

ăn mừng

desfrutar

thưởng thức

limpar

dọn dẹp

disparar

bắn

defender

bảo vệ

atacar

tấn công

roubar

trộm

queimar

đốt

rescatar

cứu

voar

bay

cuspir

khạc nhổ

patear

đá

morder

cắn

respirar

thở

ulir

ngửi

chorar

khóc

cantar

hát

sorrir

cười mỉm

rir

cười

medrar

lớn lên

encoller

co lại

discutir

tranh luận

compartir

chia sẻ

alimentar

cho ăn

esconder

trốn

advertir

cảnh báo

nadar

bơi

saltar

nhảy

levantar

nâng

cavar

đào

entregar

giao hàng

buscar

tìm kiếm

practicar

luyện tập

viajar

đi du lịch

pintar

vẽ

abrir
cerradura

mở

pechar

khóa

lavar

rửa

rezar

cầu nguyện

cocinar

nấu ăn

vomitar

nôn

gritar

la hét

citar

trích dẫn

imprimir

in

calcular

tính toán

gañar
cartos

kiếm tiền

Tính từ

novo

mới

vello
novo

cũ

poucos

ít

moitos

nhiều

incorrecto

sai

correcto

chính xác

malo

xấu

bo

tốt

contento

hạnh phúc

curto

ngắn

longo

dài

pequeno

nhỏ

grande

lớn

fermoso

xinh đẹp

mozo
adjective

trẻ

vello
mozo

già

branco

màu trắng

negro

màu đen

vermello

màu đỏ

azul

màu xanh da trời

verde

màu xanh lá cây

amarelo

màu vàng

lento

chậm

rápido

nhanh

gracioso

vui vẻ

inxusto

không công bằng

xusto

công bằng

difícil

khó

fácil

dễ

rico

giàu

pobre

nghèo

forte

khỏe

débil

yếu

seguro
adxectivo

an toàn

canso

mệt mỏi

orgullosa

tự hào

farto

no bụng

enfermo

bệnh

san

khỏe mạnh

enfadado

tức giận

baixo
diagrama

thấp

alto
diagrama

cao

doce

ngọt

acedo

chua

brando

mềm

duro

cứng

riquinho

đáng yêu

estúpido

ngu ngốc

tolo

điên khùng

ocupado

bận rộn

alto
corpo

cao

baixo
corpo

thấp

preocupado

lo lắng

sorprendido

ngạc nhiên

educado

cư xử tốt

malvado

ác độc

intelixente

khéo léo

frío

lạnh

quente

nóng

laranxa
pintura

màu cam

gris

màu xám

marrón

màu nâu

rosa
cor

màu hồng

aburrido

nhàm chán

pesado

nặng

lixeiro

nhẹ

só

cô đơn

famento

đói bụng

sedento

khát nước

triste

buồn

empinado

dốc

chan
adxectivo

bằng phẳng

estreito

hẹp

amplo

rộng

profundo

sâu

superficial

nông

enorme

lớn

sucio

bẩn

limpo

sạch sẽ

cheo

đầy

baleiro

trống rỗng

caro

đắt

barato

rẻ

atractivo

quyến rũ

lacazán

lười biếng

valente

dũng cảm

xeneroso

hào phóng

mollado

ướt

seco

khô

ruidoso

ồn ào

tranquilo

yên tĩnh

solleiro

nắng

chuvioso

nhiều mưa

bretemoso

sương mù

nubrado

nhiều mây

Thể thao

ximnasia

thể dục dụng cụ

tenis
deporte

quần vợt

correr
deporte

chạy

ciclismo

đạp xe

golf

đánh golf

fútbol

bóng đá

baloncesto

bóng rổ

natación

bơi lội

mergullo

lặn

sendeirismo

đi bộ đường dài

maratón

chạy marathon

triatlon

ba môn phối hợp

tenis de mesa

bóng bàn

halterofilia

cử tạ

boxeo

quyền anh

bádminton

cầu lông

patinaxe artística

trượt băng nghệ thuật

snowboard

trượt ván tuyết

esquí

trượt tuyết

esquí de fondo

trượt tuyết băng đồng

hóckey sobre xeo

khúc côn cầu trên băng

voleibol

bóng chuyền

balonmán

bóng ném

voleibol praia

bóng chuyền bãi biển

rugby

bóng rugby

cricket

bóng gậy

béisbol

bóng chày

fútbol americano

bóng bầu dục Mỹ

polo acuático

bóng nước

salto de trampolín

nhảy cầu

surf

lướt sóng

vela

đua thuyền buồm

remo

chèo thuyền

ioga

yoga

danza

khiêu vũ

paracaidismo

nhảy dù

xadrez

póker

birlos

cờ vua

đánh bài poker

bowling

ballet

múa ba lê

Động vật

porco
animal

con lợn

vaca
animal

con bò

cabalo

con ngựa

can

con chó

ovella

con cừu

mono

con khỉ

gato
animal

con mèo

oso

con gấu

galiña

con gà

pato

con vịt

bolboreta

con bướm

abella

con ong

peixe
animal

con cá

araña

con nhện

serpe

con rắn

tigre

con hổ

rato
animal

con chuột

coello

con thỏ

león

con sư tử

burro

con lừa

elefante

con voi

pomba

con chim bồ câu

becho

con bọ

mosquito

con muỗi

mosca

con ruồi

formiga

con kiến

balea

con cá voi

quenlla

con cá mập

golfinho

con cá heo

caracol

con ốc sên

ra

con ếch

oso panda

con gấu trúc

oso polar

con gấu Bắc cực

lobo

con chó sói

coala

con gấu túi

canguro

con chuột túi

xirafa

con hươu cao cổ

raposo

con cáo

hipopótamo

con hà mã

morcego

con dơi

gralla

con quạ

cisne

con thiên nga

gaivota

con chim hải âu

moucho

con cú

pingüín

con chim cánh cụt

papagaio

con vẹt

eiruga

con sâu bướm

libélula

con chuồn chuồn

lura

con mực ống

polbo

con bạch tuộc

cabaliño de mar

con cá ngựa

foca

con hải cẩu

medusa

con sứa

caranguexo

con cua

dinosaurio

con khủng long

tartaruga
xeral

con rùa cạn

crocodilo

con cá sấu

Quốc gia

Europa

Châu Âu

Asia

Châu Á

América

Châu Mỹ

África

Châu Phi

Reino Unido

Vương quốc Anh

España

Tây Ban Nha

Suíza

Thụy sĩ

Italia

Ý

Francia

Pháp

Alemania

Đức

Tailandia

Thái Lan

Singapur

Singapore

Rusia

Xapón

Israel

Nga

Nhật Bản

Israel

India

China

Estados Unidos de América

Ấn Độ

Trung Quốc

Hoa Kỳ

México

Canadá

Chile

Mexico

Canada

Chile

Brasil

Arxentina

Suráfrica

Brazil

Argentina

Nam Phi

Nixeria

Marrocos

Libia

Nigeria

Ma Rốc

Libya

Kenya

Alxeria

Exipto

Kenya

Algeria

Ai Cập

Nova Zelandia

Australia

New Zealand

Úc

Cơ thể

cabeza

đầu

nariz

mũi

pelo

tóc

boca

miệng

orella

tai

ollo

mắt

man

bàn tay

pé

bàn chân

corazón

tim

cerebro

não

pescozo

cổ

cu

mông

ombreiro

vai

xeonllo

đầu gối

perna

chân

brazo

tay

barriga

bụng

seo

ngực

lombo

lưng

dente

răng

lingua

lưỡi

beizo

môi

dedo

ngón tay

deda

ngón chân

estómago

dạ dày

pulmón

phổi

fígado

gan

nervio

dây thần kinh

ril

thận

intestino

ruột

fronte

trán

queixo
corpo

cằm

meixela

má

barba

râu

polgar

ngón cái

dedo maimiño

ngón tay út

dedo anular

ngón tay đeo nhẫn

dedo medio

ngón tay giữa

dedo índice

ngón tay trỏ

uña

móng tay

talón

gót chân

columna vertebral

xương sống

músculo

cơ bắp

óso
corpo

xương

esqueleto

bộ xương

costela

xương sườn

vértebra

đốt sống

vexiga

bàng quang

vea

tĩnh mạch

arteria

động mạch

vagina

âm đạo

esperma

tinh trùng

pene

dương vật

testículo

tinh hoàn

Ngôi nhà

porta

cửa

cocina
edificio

nhà bếp

cuarto de baño

phòng tắm

sala de estar

phòng khách

dormitorio
casa

phòng ngủ

xardín

vườn

garaxe

gara

parede

tường

soto

tầng hầm

aseo
casa

nhà vệ sinh

escaleira

cầu thang

tellado

mái nhà

fiestra

cửa sổ

coitelo

dao

taza

tách

vaso

ly

prato

đĩa

copa
bebida

cốc

cubo do lixo

thùng rác

cunca

tô

escritorio

bàn

cama

giường

espello

gương

ducha

vòi hoa sen

sofá

ghế sofa

foto

ảnh

reloxo
parede

đồng hồ

mesa

bàn

cadeira

ghế

veciño

hàng xóm

ascensor

thang máy

balcón

ban công

faiado

gác xép

cheminea

ống khói

culler de madeira

muỗng gỗ

palillo

đũa

cubertos

bộ dao nĩa

culler

muỗng

garfo

nĩa

cazo

cái vá

pota

nồi

tixola

chảo

lámpada

bóng đèn

librería

giá sách

cortina

rèm

colchón

nệm

almofada

gối

manta

chăn

estante

kệ

caixón

ngăn kéo

roupeiro

tủ quần áo

balde

xô

vasoira

chổi

báscula

cái cân

cesta da coada

giỏ đựng đồ giặt

bañeira

bồn tắm

toalla de baño

khăn tắm

xabón

xà phòng

papel hixiénico

giấy vệ sinh

toalla

khăn tắm

lavabo

bồn rửa mặt

escada

cái thang

caixa do correo

hộp thư

valado

hàng rào

Thức ăn

ovo

trứng

queixo
comida

phô mai

leite

sữa

peixe
comida

cá

carne

thịt

osso
comida

xương

aceite

dầu

pan

bánh mì

azucré

đường

chocolate

sô cô la

caramelo

kẹo

torta

bánh bông lan

auga

nước

café

cà phê

té

trà

cervexa

bia

viño

rượu nho

ensalada

sa lát

sopa

súp

sobremesa

món tráng miệng

almorzo

bữa ăn sáng

xantar

bữa trưa

cea

bữa tối

pizza

pizza

xeado

kem

manteiga

bơ

iogur

sữa chua

atún

cá ngừ

salmón

cá hồi

xamón

giăm bông

touciño

thịt ba rọi

salchicha

xúc xích

pavo

thịt gà tây

polo
comida

thịt gà

vaca
comida

thịt bò

porco
comida

thịt heo

cordeiro

thịt cừu

cabaza

bí ngô

cogomelo

nấm

trufa

nấm cụt

allo

tỏi

porro

tỏi tây

xenxibre

gừng

berenxena

cà tím

pataca doce

khoai lang

cenoria

cà rốt

cogombro

dưa chuột

pemento picante

ớt

pemento

ớt chuông

cebola

củ hành

pataca

khoai tây

coliflor

bông cải trắng

repolo

bắp cải

brócoli

bông cải xanh

leituga

xà lách

espinaca

rau chân vịt

bambú
comida

tre

milho

ngô

apio

cần tây

chícharo

đậu Hà Lan

faba

hạt đậu

pera

quả lê

mazá

quả táo

oliva

quả ô liu

figo

quả sung

dátil

quả chà là

coco

quả dừa

amêndoa

quả hạnh nhân

abelá

hạt phỉ

cacahuete

đậu phộng

plátano

quả chuối

manga
froita

quả xoài

kiwi

quả kiwi

aguacate

quả bơ

piña

quả dứa

sandía

dưa hấu

uva

quả nho

melón

dưa gang

framboesa

quả mâm xôi

arando

quả việt quất

amorodo

quả dâu tây

cereixa

quả anh đào

ameixa

quả mận

albaricoque

quả mơ

pexego

quả đào

limón

quả chanh

pomelo

quả bưởi

laranxa
comida

quả cam

tomate

cà chua

menta

bạc hà

herba limoeira

sả

canela

quế

vainilla

vani

sal

muối

pementa

tiêu

curry

cà ri

tabaco

thuốc lá

tofu

đậu hũ

vinagre

giấm

fideo

mì sợi

leite de soia

sữa đậu nành

fariña

bột mì

arroz

gạo

avea

yến mạch

trigo

lúa mì

soia

đậu nành

noz

hạt

mel

mật ong

marmelada

goma de mascar

filloa

mút

kẹo cao su

bánh kẹp

galleta

pudin

magdalena

bánh quy

bánh pudding

bánh muffin

rosca

bebida enerxética

zume de laranja

bánh rán vòng

nước tăng lực

nước cam

zume de mazá

batido

cola

nước táo

sữa lắc

coca cola

chocolate quente

sô cô la nóng

cóctel

rượu cocktail

ron

rượu rum

whisky

rượu whisky

vodka

rượu vodka

menú

thực đơn

marisco

hải sản

espaguetes

mì Ý

sushi

sushi

flocos de millo

bắp rang bơ

patacas fritas de bolsa

khoai tây lát mỏng

ás de polo

cánh gà

patacas fritas

mostaza

maionesa

khoai tây chiên

mù tạt

sốt mayonnaise

salsa de tomate

sándwich

bocadillo de salchicha

nước sốt cà chua

bánh mì kẹp

bánh mì kẹp xúc xích

hamburguesa

bánh burger

Trường học

libro

sách

biblioteca

thư viện

deberes

bài tập về nhà

exame

bài thi

clase

bài học

ciencia

khoa học

historia

lịch sử

arte

nghệ thuật

pluma

cây bút

lapis

bút chì

primeiro

thứ nhất

segundo
número

thứ hai

terceiro

thứ ba

cuarto

thứ tư

investigación

nghiên cứu

grao

bằng cấp

cancha

sân thể thao

diccionario

từ điển

trimestre

học kì

libreta

sổ tay

xeometría

hình học

ciencias políticas

chính trị học

filosofía

triết học

economía

kinh tế học

educación física

giáo dục thể chất

biología

sinh học

matemáticas

toán học

geografía

địa lý

literatura

văn học

química

hóa học

física

vật lý

regra

cái thước

goma de borrar

cục tẩy

tesoiras

cái kéo

cinta adhesiva

băng dính

pegamento

keo dán

bolígrafo

clip

tres por cento

bút bi

kẹp giấy

3%

cen por cento

cero por cento

metro cúbico

100%

0%

mét khối

metro cadrado

milla

metro
100 centímetro

mét vuông

dặm

mét

milímetro

centímetro

decímetro

mi-li-mét

xen-ti-mét

đề-xi-mét

suma
matemáticas

phép cộng

resta

phép trừ

multiplicación

phép nhân

división

phép chia

área

diện tích

volume

thể tích

rectángulo

hình chữ nhật

cuadrado

hình vuông

triángulo

tam giác

círculo

hình tròn

litro

lít

mililitro

mililít

tonelada

quilogramo

gramo

tấn

kilôgam

gram

imán

microscopio

funil

nam châm

kính hiển vi

cái phễu

laboratorio

conferencia

phòng thí nghiệm

bài giảng

Thiên nhiên

cinza

lume
xeral

diamante

tro

lửa

kim cương

Lúa

Sol

estrela

mặt trăng

mặt trời

ngôi sao

planeta

costa

lago

hành tinh

bờ biển

hồ

bosque

deserto

outeiro

rừng

sa mạc

đồi núi

rocha

đá

río

con sông

val

thung lũng

montaña

núi

illa

đảo

océano

đại dương

mar

biển

xeo

băng

neve

tuyết

tormenta

bão táp

chuvia

mưa

vento

gió

árbore

césped

rosa
flor

cây

cỏ

hoa hồng

flor

metal

terra

hoa

kim loại

đất

lava

carbón

area

dung nham

than

cát

arxila

foguete

satélite

đất sét

tên lửa

vệ tinh

galaxia

thiên hà

asteroide

tiểu hành tinh

continente

lục địa

ecuador

đường Xích đạo

polo sur

Nam cực

polo norte

Bắc cực

corrente

suối

selva tropical

rừng nhiệt đới

cova

hang

fervenza

thác nước

beira

bờ biển

glaciar

sông băng

terremoto

động đất

cráter

miệng núi lửa

volcán

núi lửa

atmosfera

khí quyển

inundación

lũ lụt

néboa

sương mù

arco da vella

cầu vồng

trono

tiếng sấm

lóstrego

tia chớp

treboada

cơn dông

temperatura

hiệu độ

tifón

bão nhiệt đới

furacán

bão

nube

mây

rama

cành cây

folla

lá cây

raíz

rễ cây

tronco

thân cây

semiente

hạt giống

plástico

nhựa

dióxido de carbono

carbon đioxit

átomo

nguyên tử

ferro

sắt

osígeno

ôxy

ouro

prata

vàng

bạc

Giao thông

coche

xe hơi

bus

xe buýt

tren

xe lửa

estación de tren

ga xe lửa

parada de bus

trạm dừng xe buýt

avión

máy bay

barco

tàu

camión

xe tải

bicicleta

xe đạp

moto

xe mô tô

taxi

xe taxi

semáforo

đèn giao thông

aparcamento

bãi đậu xe

rúa

đường

batería
coche

ắc quy

motor

động cơ

airbag

túi khí

volante

vô-lăng

cinto de seguridade

dây an toàn

pneumático

lốp xe

maleteiro

cốp sau

máquina expendedora de
billetes

máy bán vé

despacho de billetes

phòng bán vé

metro
tren

tàu điện ngầm

tren de alta velocidade

tàu cao tốc

locomotora

đầu máy

tranvía

xe điện

bus escolar

xe buýt trường học

microbús

xe buýt nhỏ

aeroporto

sân bay

compañía aérea

hãng hàng không

helicóptero

máy bay trực thăng

primeira classe

hạng nhất

clase económica

hạng phổ thông

clase preferente

hạng thương gia

chaleco salvavidas

áo phao

contedor

công ten nơ

submarino

tàu ngầm

cruceiro

tàu du lịch

buque portacontedores

tàu chở hàng

iate

du thuyền

transbordador

phà

porto

hải cảng

bote salvavidas

xuồng cứu sinh

radar

ra đa

farola

đèn đường

beirarrúa

vĩa hè

gasolineira

trạm xăng

obras

công trường

paso de peóns

vạch qua đường

atasco

tắc đường

autoestrada

đường cao tốc

tanque

xe tăng

escavadora

máy xúc

tractor

máy kéo

remolque

rơ-moóc

scooter

xe tay ga

teleférico

xe cáp treo

Thành phố

hospital

bệnh viện

escola

trường học

casa

nhà ở

factura

hóa đơn

mercado

chợ

supermercado

siêu thị

apartamento

căn hộ

universidade

trường đại học

granxa

nông trại

igreja

nhà thờ

restaurante

nhà hàng

bar

quán bar

ximnasio

phòng thể dục

parque

công viên

aseo
parque

nhà vệ sinh

mapa

bản đồ

ambulancia

xe cứu thương

policía
xeral

cảnh sát

bombeiros

lính cứu hỏa

país

quốc gia

suburbio

ngoại ô

aldea

ngôi làng

garantía

bảo hành

centro comercial

trung tâm mua sắm

farmacia

tiệm thuốc

rañaceos

tòa nhà chọc trời

castelo

lâu đài

embaixada

đại sứ quán

sinagoga

giáo đường Do Thái

templo

ngôi đền

fábrica

nhà máy

mesquita

nhà thờ Hồi giáo

concello

tòa thị chính

oficina de correos

bưu điện

fonte

đài phun nước

club nocturno

câu lạc bộ đêm

banco

campo de golf

estadio de fútbol

băng ghế

sân golf

sân bóng đá

piscina
edificio

pista de tenis

información turística

hồ bơi

sân quần vợt

thông tin du lịch

casino

galería de arte

museo

sòng bạc

phòng triển lãm nghệ thuật

bảo tàng

parque nacional

recordo

acuario

công viên quốc gia

quà lưu niệm

thủy cung

tobogán acuático

trượt nước

montaña rusa

tàu lượn siêu tốc

parque acuático

công viên nước

zoo

vườn bách thú

parque infantil

sân chơi

saída de emergencia
edificio

cửa thoát hiểm

alarma de incendios

chuông báo cháy

extintor

bình cứu hỏa

comisaría

đồn cảnh sát

estado

tiểu bang

rexión

khu vực

capital

thủ đô

Bệnh viện

accidente

tai nạn

paciente

bệnh nhân

cirurgia

phẫu thuật

pílula

viên thuốc

febre

sốt

tosse

ho

urxencias

phòng cấp cứu

unidade de cuidados
intensivos

khoa hồi sức tích cực

sala de espera

phòng chờ

aspirina

thuốc aspirin

pílula para dormir

thuốc ngủ

data de caducidade

ngày hết hạn

dosificación

liều lượng

xarope para a tose

si-rô ho

efecto secundario

tác dụng phụ

insulina

insulin

po

bột

cápsula

viên nhộng

vitamina

vitamin

analxésico

thuốc giảm đau

antibiótico

kháng sinh

bacteria

vi khuẩn

virus

vi rút

infarto

đau tim

diarrea

tiêu chảy

diabetes

tiểu đường

derrame cerebral

đột quỵ

asma

hen suyễn

cáncer

ung thư

gripe

cúm

dor de dentes

đau răng

quemadura solar

cháy nắng

dor de gorxa

viêm họng

dor de estómago

đau bụng

infección

nhiễm trùng

alergia

dị ứng

cambra

chuột rút

dor de cabeça

đau đầu

xiringa

ống tiêm

muleta

nạng

radiografía

chụp X quang

máquina de ultrasóns

máy siêu âm

banda

bó bột

cadeira de rodas

xe lăn

escaiola

bó bột

pulso
medicina

mạch

lesión

chấn thương

emergencia

cấp cứu

concusión

chấn động

queimadura

vết bỏng

fractura

gãy xương

pílula anticonceptiva

thuốc tránh thai

proba de embarazo

thử thai

Nghề nghiệp

doutor

bác sĩ

enfermeira

y tá

policía
persoa

cảnh sát

presidente

tổng thống

capitán

thuyền trưởng

detective

thám tử

piloto

phi công

profesor

giáo sư

mestre

giáo viên

avogado

luật sư

secretaria

thư ký

asistente

trợ lý

xuíz

thẩm phán

xestor

quản lý

cociñeiro

đầu bếp

taxista

tài xế taxi

condutor de bus

tài xế xe buýt

modelo

người mẫu

artista

nghệ sĩ

primeiro ministro

thủ tướng

farmacéutico

dược sĩ

bombeiro

lính cứu hỏa

dentista

nha sĩ

empresario

doanh nhân

político

chính trị gia

programador

lập trình viên

azafata

tiếp viên hàng không

científico

nhà khoa học

mestra de preescolar

giáo viên mầm non

arquitecto

kiến trúc sư

contable

kế toán viên

consultor

tư vấn viên

fiscal

công tố viên

director xeral

tổng quản lý

gardacostas

vệ sĩ

propietario

chủ nhà

camareiro

bồi bàn

garda de seguridade

nhân viên bảo vệ

soldado

bộ đội

pescador

ngư dân

limpador

nhân viên vệ sinh

fontaneiro

thợ sửa ống nước

electricista

thợ điện

granxeiro

nông dân

recepcionista

lễ tân

carteiro

người đưa thư

caixeiro
compra

thu ngân

peiteador

thợ làm tóc

autor

tác giả

xornalista

nhà báo

fotógrafo

nhiếp ảnh gia

socorrista

nhân viên cứu hộ

cantante

ca sĩ

músico

nhạc sĩ

actor

diễn viên

reporteiro

phóng viên

adestrador

huấn luyện viên

árbitro

trọng tài

Kinh doanh

cartos

tiền

oficina

văn phòng

estrés

áp lực

seguro
substantivo

bảo hiểm

persoal

nhân viên

departamento

bộ phận

salario

lương

endereço

địa chỉ

carta

lá thư

número de teléfono

số điện thoại

dirección url

url

endereço de correo
electrónico

địa chỉ email

página web

trang mạng

correo electrónico

thư điện tử

sinatura

chữ ký

perda

thua lỗ

beneficio

lợi nhuận

cliente

khách hàng

suma
cartos

số tiền

tarjeta de crédito

thẻ tín dụng

contraseña

mật khẩu

caixeiro
banco

máy rút tiền

imposto

thuế

sala de juntas

phòng họp

tarxeta de presentación

đanh thiếp

tecnoloxías da información

công nghệ thông tin

recursos humanos

nhân sự

departamento legal

bộ phận pháp lý

contabilidade

kế toán

mercadotecnia

tiếp thị

vendas

bán hàng

compañeiro

đồng nghiệp

empregador

người sử dụng lao động

empregado

nhân viên

apuntamentos

chú thích

presentación

thuyết trình

cartafol
oficina

bìa cứng

selo de goma

con dấu cao su

proxector

máy chiếu

paquete
oficina de correos

bưu kiện

selo

con tem

sobre

phong bì

navegador

trình duyệt

inversión

đầu tư

bolsa
acción

sàn giao dịch chứng khoán

billete

tiền giấy

moeda

tiền xu

interés

tiền lãi

préstamo

khoản vay

número de conta

số tài khoản

conta bancaria

tài khoản ngân hàng

Thiết bị

teléfono

điện thoại

televisor

bộ tivi

cámara

máy ảnh

radio

aparelo

đài radio

ventilador

quạt

aire acondicionado

máy điều hòa

cafeteira

máy pha cà phê

torradora

máy nướng bánh mì

aspiradora

máy hút bụi

secador

máy sấy tóc

caldeiro

ấm đun nước

lavalouza

máy rửa chén

cociña
aparelo

bếp điện

forno

lò nướng

microondas

lò vi sóng

frigorífico

tủ lạnh

lavadora

máy giặt

mando a distancia

điều khiển từ xa

auricular

tai nghe

rato
portátil

chuột

teclado
portátil

bàn phím

disco duro

ổ cứng

memoria USB

thanh USB

escáner

máy quét

impresora

máy in

pantalla
portátil

màn hình

portátil

máy tính xách tay

robot

rô bốt

altofalante

loa

